

Số: /KH-UBND

Hải Dương, ngày tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 416/QĐ-TTg ngày 25/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Thực hiện Quyết định số 416/QĐ-TTg ngày 25/03/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong tình hình mới. Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 37-CT/TW, Quyết định số 416/QĐ-TTg và các văn bản liên quan đến việc xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới; tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động của các cấp, các ngành trong hệ thống chính trị, người lao động, tổ chức đại diện người lao động và người sử dụng lao động, tổ chức đại diện người sử dụng lao động trong việc xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới, phù hợp với các cam kết quốc tế về lao động đã được Việt Nam ký kết.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, hiệu quả hoạt động của tổ chức đại diện người lao động, tổ chức đại diện của người sử dụng lao động trong quan hệ lao động; thúc đẩy các hoạt động đối thoại, thương lượng tập thể, giải quyết tốt tranh chấp lao động và đình công.

- Tiếp tục xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới, thúc đẩy phát triển sản xuất, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, cải thiện điều kiện làm việc; đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, người sử dụng lao động góp phần đảm bảo an sinh xã hội, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

2. Yêu cầu

- Phát huy tối đa năng lực và sự phối hợp giữa các cấp ủy Đảng, chính quyền, cơ quan, tổ chức trong triển khai thực hiện Quyết định số 416/QĐ-TTg ngày 25/03/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai thực hiện

Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong tình hình mới đạt kết quả cao, phù hợp với tình hình địa phương, đơn vị.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương và toàn thể doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh cụ thể hóa thành nhiệm vụ và các giải pháp xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới.

- Các nhiệm vụ cần được triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, gắn với chế độ báo cáo định kỳ.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, thúc đẩy xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ

1.1. Tổ chức quán triệt các văn bản của Trung ương, của tỉnh về xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới đối với toàn bộ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người sử dụng lao động trong phạm vi, lĩnh vực quản lý.

1.2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quan hệ lao động tới mọi tầng lớp nhân dân, người lao động, người sử dụng lao động để tạo sự đồng thuận trong triển khai thực hiện; định hướng tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông, nhất là phương tiện truyền thông hiện đại để nâng cao nhận thức cho người lao động, người sử dụng lao động trong việc thành lập, tham gia, hoạt động trong các tổ chức đại diện của mình đảm bảo đúng tôn chỉ, mục đích theo quy định.

1.3. Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp đấu tranh, ngăn chặn, phản bác các thông tin sai lệch, gây ảnh hưởng không tốt tới tình hình quan hệ lao động và an ninh, trật tự xã hội.

1.4. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 17/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Kế hoạch “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động giai đoạn 2023-2030”.

1.5. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, tư vấn pháp luật về lao động, quan hệ lao động cho đoàn viên công đoàn, người lao động, đặc biệt là người lao động tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

1.6. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc” tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp tạo điều kiện cho người sử dụng lao động, người lao động tiếp cận thông tin chính thức, nâng cao ý thức giữ gìn an ninh trật tự.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quan hệ lao động

2.1. Củng cố, kiện toàn tổ chức và hoạt động quản lý nhà nước về quan hệ lao động; bố trí biên chế chuyên trách thực hiện nhiệm vụ quản lý tổ chức đại diện người lao động và quản lý, hỗ trợ phát triển quan hệ lao động tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; phân công công chức có năng lực tham mưu giải quyết các

vấn đề về quan hệ lao động tại Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố phù hợp với yêu cầu của thực tiễn theo quy định.

2.2. Thiết lập, vận hành cơ chế tham vấn ba bên giữa đại diện cơ quan quản lý nhà nước, đại diện người sử dụng lao động và đại diện người lao động để giải quyết các vấn đề quan hệ lao động, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trên địa bàn.

2.3. Định kỳ rà soát, đánh giá để đề nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh phân vùng áp dụng lương tối thiểu trên địa bàn đảm bảo phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế xã hội tại địa phương.

2.4. Xây dựng cơ sở dữ liệu về lao động, việc làm và giáo dục nghề nghiệp phục vụ công tác quản lý nhà nước về lao động và phát triển thị trường lao động tại địa phương.

2.5. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao nghiệp vụ đối với đội ngũ công chức, viên chức, người lao động về quan hệ lao động để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quản lý nhà nước, hỗ trợ phát triển quan hệ lao động phù hợp yêu cầu của Quyết định số 416/QĐ-TTg ngày 25/03/2020, Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019, Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 17/11/2023 và Bộ luật Lao động 2019.

2.6. Tăng cường các hoạt động thanh tra, kiểm tra về lao động, công đoàn trong các doanh nghiệp, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của các bên trong quan hệ lao động. Bố trí đủ lực lượng thanh tra lao động phù hợp với thực tế số lượng doanh nghiệp tại địa phương; thường xuyên theo dõi và kịp thời giải quyết các vướng mắc, mâu thuẫn phát sinh trong quan hệ lao động, không để tranh chấp kéo dài dẫn đến đình công.

2.7. Tiếp tục thu hút đầu tư phát triển nhà ở cho công nhân lao động, nhà ở xã hội, các công trình phúc lợi tại các khu công nghiệp tập trung theo quy định của pháp luật.

2.8. Xây dựng và thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển quan hệ lao động trên địa bàn tỉnh Hải Dương đến năm 2025 và giai đoạn 2026 - 2030.

3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức Công đoàn

3.1. Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện tốt các kế hoạch phát triển đoàn viên công đoàn. Thu hút đoàn viên công đoàn theo hướng đa dạng cách tiếp cận để vận động thành lập công đoàn cơ sở, bảo đảm sự tham gia thực chất và tích cực của người lao động và không có sự can thiệp, chi phối của người sử dụng lao động. Ưu tiên phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở tại những nơi có đông người lao động, quan hệ lao động tiềm ẩn những vấn đề phức tạp.

3.2. Đổi mới mạnh mẽ hoạt động công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, làm chỗ dựa vững chắc hỗ trợ cho công đoàn cơ sở tại doanh nghiệp trong quan hệ lao động. Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của công đoàn cơ sở tại doanh

ng nghiệp để tổ chức này thực sự là tổ chức của người lao động, do người lao động và vì người lao động.

3.3. Thực hiện có hiệu quả biện pháp hỗ trợ, bảo vệ đoàn viên, cán bộ công đoàn, tổ chức công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, bảo đảm tổ chức công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp thực sự vững mạnh, tham gia đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động trong doanh nghiệp.

3.4. Tập trung phát triển năng lực của cán bộ công đoàn cơ sở. Tổ chức đào tạo cán bộ công đoàn cơ sở về kiến thức pháp luật lao động, quan hệ lao động, kỹ năng vận động, tập hợp người lao động, kỹ năng đàm phán, thương lượng.

3.5. Đẩy mạnh việc tổ chức đối thoại giữa cơ quan quản lý nhà nước với doanh nghiệp và người lao động, qua đó nắm bắt được những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, người lao động trong quá trình thực hiện các chính sách có liên quan đến người lao động để có những biện pháp giải quyết kịp thời.

3.6. Đẩy mạnh chương trình xây dựng thiết chế công đoàn và cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, nhất là đối với những người lao động có hoàn cảnh khó khăn.

4. Thúc đẩy các hoạt động đối thoại, thương lượng tập thể

4.1. Cơ quan nhà nước, tổ chức công đoàn, tổ chức đại diện người sử dụng lao động thực hiện hướng dẫn, hỗ trợ các hoạt động đối thoại, thương lượng, ký kết thoả ước lao động tập thể bảo đảm thực chất; thúc đẩy thương lượng, thoả thuận về tiền lương, tiền thưởng, điều kiện làm việc và các chế độ phúc lợi, khuyến khích khác trong thoả ước lao động tập thể hoặc trong quy chế của doanh nghiệp; mở rộng đối thoại, thương lượng, ký kết thoả ước lao động tập thể tại doanh nghiệp.

4.2. Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc của doanh nghiệp theo nguyên tắc: Thiện chí, hợp tác, trung thực, bình đẳng, công khai và minh bạch; tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng lao động và người lao động; thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc nhưng không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

4.3. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đối thoại và kỹ năng thương lượng cho các bên trong quan hệ lao động; tăng cường các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật để các bên tham gia có hiệu quả vào các hoạt động đối thoại, thương lượng, ký kết thoả ước lao động tập thể.

4.4. Nghiên cứu, xây dựng và cung cấp các thông tin, dữ liệu về tiền lương, thu nhập và điều kiện lao động khác tại một số nhóm doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động nhằm hỗ trợ, thúc đẩy đối thoại và thương lượng tập thể.

4.5. Vận động, triển khai việc thương lượng và ký kết thoả ước lao động tập thể có nhiều doanh nghiệp tham gia, thoả ước lao động ngành để thúc đẩy quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ.

5. Giải quyết tốt tranh chấp lao động và đình công

5.1. Kiện toàn và nâng cao năng lực Hội đồng trọng tài lao động, Hòa giải viên lao động bảo đảm đủ năng lực trình độ chuyên môn để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ: giải quyết tranh chấp lao động, bảo đảm các tranh chấp lao động được giải quyết kịp thời, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật và hài hòa lợi ích các bên; chủ động tiếp cận, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển quan hệ lao động, ngăn ngừa tranh chấp lao động, giảm thiểu đình công; hỗ trợ cơ quan nhà nước trong việc quản lý tổ chức của người lao động trong doanh nghiệp.

5.2. Chủ động nắm bắt tình hình về quan hệ lao động trên địa bàn, kịp thời phát hiện những vấn đề mâu thuẫn, tiềm ẩn liên quan đến việc làm, thu nhập và chế độ, chính sách đối với người lao động để giải quyết ngay tại cơ sở.

5.3. Xây dựng, ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan để giải quyết tranh chấp lao động, đình công theo quy định.

5.5. Thực hiện phân công cán bộ làm đầu mối theo dõi, tiếp nhận thông tin, tổng hợp báo cáo và cung cấp thông tin về tình hình quan hệ lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để phục vụ công tác quản lý nhà nước về lao động theo quy định.

5.6. Đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp; kịp thời phát hiện và đấu tranh ngăn chặn, xử lý những hành vi lợi dụng, lôi kéo, kích động, ép buộc người lao động gây rối an ninh, trật tự trên địa bàn.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí: Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Căn cứ vào nội dung của Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương hàng năm xây dựng dự toán kinh phí gửi cơ quan tài chính theo quy định Luật Ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

1.1. Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch này một cách đồng bộ, hiệu quả.

1.2. Phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, UBND tỉnh và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, kết quả triển khai thực hiện liên quan đến nội dung xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh, những cách làm hay, mô hình mới hiệu quả để Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp và chỉ đạo các cơ quan báo chí thực hiện tuyên truyền.

1.3. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh:

- Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Phát triển quan hệ lao động trên địa bàn tỉnh Hải Dương đến năm 2025 và giai đoạn 2026-2030”.

- Thực hiện rà soát và kiện toàn chức năng nhiệm vụ của bộ phận quản lý nhà nước về quan hệ lao động thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; kiện toàn Hội đồng trọng tài lao động, Hòa giải viên lao động.

- Thực hiện các hoạt động quản lý và hỗ trợ đối với tổ chức của người lao động, bảo đảm đúng tôn chỉ, mục đích và quy định của pháp luật. (*Khi Chính phủ ban hành văn bản quy định, hướng dẫn*).

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao nghiệp vụ, năng lực đối với đội ngũ công chức, viên chức thực hiện quản lý nhà nước về lao động, các thành viên Hội đồng trọng tài lao động, Hòa giải viên lao động về quan hệ lao động đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động và tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật lao động. Đổi mới nội dung và phương thức thanh tra, kiểm tra; tập trung thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm vào những nội dung thường xảy ra tranh chấp lao động, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến quyền, nghĩa vụ hợp pháp và lợi ích chính đáng của các bên trong quan hệ lao động.

- Tăng cường các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật, cung cấp các thông tin, dữ liệu về tiền lương, thu nhập và điều kiện lao động khác tại một số nhóm doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động để các bên tham gia có hiệu quả vào các hoạt động đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể.

- Nghiên cứu xây dựng cơ chế giải quyết tranh chấp lao động, đình công phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương trên cơ sở bảo đảm nguyên tắc nhanh chóng, kịp thời, đúng pháp luật, hài hòa lợi ích các bên, từng bước hướng đến mọi tranh chấp lao động tập thể, đình công phát sinh giải quyết theo đúng quy trình của Bộ luật Lao động.

1.4. Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ khác của Kế hoạch này trong phạm vi nhiệm vụ của ngành.

1.5. Theo dõi, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ trước ngày 10 tháng 12 hàng năm, tổng hợp tiến độ thực hiện, báo cáo và kiến nghị UBND tỉnh các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Kế hoạch này.

2. Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh

2.1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, thực hiện các nội dung:

- Rà soát, bổ sung, sửa đổi chức năng nhiệm vụ của bộ phận quản lý nhà nước về quan hệ lao động thuộc Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh. Bố trí cán bộ thực hiện công tác về quan hệ lao động.

- Cung cấp các thông tin, dữ liệu về tiền lương, thu nhập và điều kiện lao động khác tại một số nhóm doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động nhằm hỗ trợ, thúc đẩy đối thoại và thương lượng tập thể.

2.2. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn lao động tỉnh và các cơ quan liên quan trong việc:

- Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án “Phát triển quan hệ lao động trên địa bàn tỉnh Hải Dương đến năm 2025 và giai đoạn 2026-2030”.

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động cho người sử dụng lao động, người lao động trong các khu công nghiệp; tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đối thoại và kỹ năng thương lượng cho các bên trong quan hệ lao động.

- Vận động, triển khai việc thương lượng và ký kết thỏa ước lao động tập thể có nhiều doanh nghiệp tham gia.

- Nắm bắt tình hình về quan hệ lao động trên địa bàn, kịp thời phát hiện những vấn đề bức xúc, tiềm ẩn liên quan đến việc làm, thu nhập và chế độ, chính sách đối với người lao động. Phối hợp trong việc hỗ trợ giải quyết tranh chấp lao động, đình công.

3. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh

3.1. Nâng cao hiệu quả việc thực hiện nhiệm vụ đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động tham gia thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này; nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn trong quan hệ lao động; hướng dẫn công đoàn cơ sở tổ chức đối thoại, thương lượng, chủ động, tích cực tham mưu cho cấp ủy, phối hợp với chính quyền, chuyên môn đồng cấp chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc nhằm xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ.

3.2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nội dung:

- Tuyên truyền, phổ biến, tư vấn pháp luật lao động cho đoàn viên công đoàn, người lao động, nhất là người lao động tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động Công đoàn, xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, bao gồm các hoạt động: Đổi mới nâng cao hiệu quả công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công đoàn cơ sở tại doanh nghiệp; thực hiện có hiệu quả biện pháp hỗ trợ, bảo vệ đoàn viên, cán bộ công đoàn, tổ chức công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp; xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn thực sự chuyên nghiệp, bản lĩnh, trí tuệ, tâm huyết, trách nhiệm, nhất là chủ tịch công đoàn cơ sở khu vực ngoài nhà nước; rà soát, sửa đổi, bổ sung và tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các quy chế phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan về lao động; Đề xuất với cấp ủy tổ chức, phối hợp với chính quyền, chuyên môn đồng cấp tổ chức đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, chuyên môn tiếp xúc, gặp gỡ, đối thoại với người lao động, cán bộ công đoàn, người sử dụng lao động; triển khai thực hiện xây dựng thiết chế công đoàn và chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

- Tăng cường công tác hướng dẫn, chỉ đạo công đoàn cơ sở tại doanh nghiệp tập trung thương lượng, đối thoại, ký kết thỏa ước lao động tập thể với các nội dung có lợi cho người lao động so với quy định của pháp luật. Đẩy mạnh việc

thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể về tiền lương, hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động; tiền thưởng, thưởng sáng kiến, cải tiến kỹ thuật; thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi; bảo vệ thai sản; bữa ăn ca, an toàn vệ sinh lao động; nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động; học tập, đào tạo, nâng cao kỹ năng nghề; điều kiện, thời gian làm việc của cán bộ công đoàn.

- Vận động, triển khai việc thương lượng và ký kết thỏa ước lao động tập thể có nhiều doanh nghiệp tham gia, thỏa ước lao động tập thể ngành.

3.3. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh và các cơ quan liên quan trong việc:

- Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án “Phát triển quan hệ lao động trên địa bàn tỉnh Hải Dương đến năm 2025 và giai đoạn 2026-2030”.

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động cho người sử dụng lao động, người lao động trong các khu công nghiệp; tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đối thoại và kỹ năng thương lượng cho các bên trong quan hệ lao động.

- Nắm bắt tình hình về quan hệ lao động trên địa bàn, kịp thời phát hiện những vấn đề bức xúc, tiềm ẩn liên quan đến việc làm, thu nhập và chế độ, chính sách đối với người lao động. Phối hợp trong công tác hỗ trợ giải quyết tranh chấp lao động, đình công.

4. Các tổ chức đại diện người sử dụng lao động: Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh, Hội doanh nghiệp trẻ tỉnh

4.1. Chủ động thúc đẩy các hoạt động đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể tại các doanh nghiệp, hợp tác xã là thành viên; thường xuyên theo dõi tình hình, nắm bắt thông tin về lao động - việc làm, phản ánh với các cơ quan chức năng để kịp thời có các biện pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp, hợp tác xã về quan hệ lao động.

4.2. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động cho các doanh nghiệp, hợp tác xã; Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án “Phát triển quan hệ lao động trên địa bàn tỉnh Hải Dương đến năm 2025 và giai đoạn 2026-2030”.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

5.1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nội dung:

- Xử lý kịp thời các trường hợp người sử dụng là doanh nghiệp không có người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật dẫn đến doanh nghiệp phải ngừng hoạt động hoặc chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật.

- Cung cấp thông tin, số liệu phục vụ xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.

- Đề xuất cơ chế, chính sách thu hút đầu tư vào các lĩnh vực tỉnh có tiềm năng, thế mạnh, để sử dụng hợp lý lực lượng lao động tại địa phương, điều hòa cung - cầu lao động và phát triển kinh tế - xã hội hài hòa giữa các địa phương trong tỉnh.

5.2. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc Quản lý doanh nghiệp, đặc biệt các doanh nghiệp hoạt động ngành, nghề có điều kiện liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của người lao động như cho thuê lại lao động, dịch vụ việc làm.

5.3. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng và triển khai thực hiện Đề án “Phát triển quan hệ lao động trên địa bàn tỉnh Hải Dương đến năm 2025 và giai đoạn 2026-2030”.

6. Công an tỉnh

6.1. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc” tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp tạo điều kiện cho người sử dụng lao động, người lao động tiếp cận thông tin chính thức, nâng cao ý thức giữ gìn an ninh trật tự.

6.2. Nắm chắc tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, đảm bảo an ninh trật tự tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp; phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị, doanh nghiệp liên quan đảm bảo an ninh trật tự tại các doanh nghiệp xảy ra đình công; đồng thời có biện pháp ngăn chặn, xử lý theo pháp luật các thành phần xúi giục, kích động người lao động đình công trái pháp luật, chống người thi hành công vụ hoặc ngăn cản người lao động vào làm việc, gây mất trật tự công cộng.

6.3. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trao đổi, cung cấp thông tin liên quan đến an ninh, trật tự để xây dựng và triển khai thực hiện Đề án “Phát triển quan hệ lao động trên địa bàn tỉnh Hải Dương đến năm 2025 và giai đoạn 2026-2030”.

6.4. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, phản động và phần tử xấu lợi dụng quá trình hoàn thiện hệ thống pháp luật trên lĩnh vực lao động, công đoàn để tác động, chuyển hóa thể chế, cài cắm nội gián vào trong nội bộ; bảo đảm vững chắc thể trận an ninh, chủ động phòng ngừa, ngăn chặn hoạt động lợi dụng tổ chức người lao động xâm phạm an ninh Quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

7. Sở Nội vụ

7.1. Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu đề xuất, bố trí biên chế chuyên trách thực hiện nhiệm vụ quản lý tổ chức đại diện người lao động và quản lý hỗ trợ phát triển quan hệ lao động” cho các cơ quan, đơn vị bảo đảm cân đối bố trí nguồn lực phù hợp để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

7.2. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện Đề án “Phát triển quan hệ lao động trên địa bàn tỉnh Hải Dương đến năm 2025 và giai đoạn 2026-2030”.

8. Sở Tài chính

8.1. Căn cứ khả năng cân đối ngân sách của tỉnh tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí và hướng dẫn các cơ quan, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch này.

8.2. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng và triển khai thực hiện Đề án “Phát triển quan hệ lao động trên địa bàn tỉnh Hải Dương đến năm 2025 và giai đoạn 2026-2030”.

9. Sở Xây dựng

9.1. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách và triển khai thực hiện việc phát triển nhà ở đối với người lao động có thu nhập thấp, đặc biệt người lao động tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

9.2. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng và triển khai thực hiện Đề án “Phát triển quan hệ lao động trên địa bàn tỉnh Hải Dương đến năm 2025 và giai đoạn 2026-2030”.

10. Sở Tư pháp

10.1. Chủ trì tổ chức hướng dẫn báo cáo viên về kỹ năng thuyết trình, kỹ năng tuyên truyền phổ biến pháp luật. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan liên quan trong hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lao động.

10.2. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện Đề án “Phát triển quan hệ lao động trên địa bàn tỉnh Hải Dương đến năm 2025 và giai đoạn 2026-2030”.

11. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch

11.1. Lồng ghép các chương trình phổ biến pháp luật về quan hệ lao động trong việc tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao cho người lao động. Hướng dẫn tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao cơ sở phục vụ người lao động và Nhân dân trên địa bàn.

11.2. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện Đề án “Phát triển quan hệ lao động trên địa bàn tỉnh Hải Dương đến năm 2025 và giai đoạn 2026-2030”.

12. Bảo hiểm xã hội tỉnh

12.1. Chủ trì thực hiện các nội dung:

- Tăng cường công tác tuyên truyền các chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, nhất là quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của người tham gia, đảm bảo cho người lao động tiếp cận được đầy đủ thông tin về chính sách bảo hiểm. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, hướng tới mục tiêu, lộ trình thực hiện bảo hiểm xã hội cho mọi người lao động, bảo hiểm y tế toàn dân.

- Triển khai thực hiện và chỉ đạo Bảo hiểm xã hội các huyện, thành phố triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về bảo hiểm xã hội, giải quyết kịp thời, đầy đủ các chế độ, chính sách về bảo hiểm xã hội cho người lao động.

12.2. Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Thanh tra tỉnh và các cơ quan liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội, phát hiện và đề nghị xử lý kịp thời các hành vi nợ, trốn đóng, chậm đóng bảo hiểm xã hội của các doanh nghiệp.

Định kỳ cung cấp các thông tin về tình hình nợ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp tới Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan liên quan để nắm bắt được các nguy cơ về tranh chấp lao động, đình công.

12.3. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng và triển khai thực hiện Đề án “Phát triển quan hệ lao động trên địa bàn tỉnh Hải Dương đến năm 2025 và giai đoạn 2026-2030”.

13. Sở Thông tin và Truyền thông

13.1. Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông, đặc biệt là Báo Hải Dương, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài Phát thanh cấp huyện, Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền triển khai thực hiện Kế hoạch này; tăng cường tin, bài, phóng sự tuyên truyền giới thiệu những mô hình, điển hình tiên tiến, cách làm sáng tạo, phản bác các thông tin sai lệch, gây ảnh hưởng không tốt tới tình hình quan hệ lao động và an ninh, trật tự xã hội; không ngừng đổi mới nội dung, hình thức thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và các kênh truyền thông hiện đại cho phù hợp, thiết thực, hiệu quả.

13.2. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện Đề án “Phát triển quan hệ lao động trên địa bàn tỉnh Hải Dương đến năm 2025 và giai đoạn 2026-2030”.

14. Sở Giáo dục và Đào tạo

14.1. Chủ trì, phối hợp thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật và giám sát việc chấp hành pháp luật lao động về quan hệ lao động cho người lao động và người sử dụng lao động trong các đơn vị thuộc lĩnh vực ngành quản lý.

14.2. Chủ động nắm bắt các thông tin về tranh chấp lao động trong các đơn vị thuộc ngành quản lý, đặc biệt là các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập. Phân công đầu mối tiếp nhận yêu cầu giải quyết tranh chấp lao động, yêu cầu hỗ trợ quan hệ lao động; Xây dựng phương án và chủ động, phối hợp thực hiện giải quyết tranh chấp lao động, hỗ trợ quan hệ lao động theo quy định thuộc lĩnh vực của ngành.

14.3. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện Đề án “Phát triển quan hệ lao động trên địa bàn tỉnh Hải Dương đến năm 2025 và giai đoạn 2026-2030”.

15. Báo Hải Dương, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

15.1. Tăng cường tin, bài, phóng sự tuyên truyền triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh.

15.2. Tập trung về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về quan hệ lao động tới mọi tầng lớp Nhân dân, người lao động, người sử dụng lao động để tạo sự đồng thuận trong triển khai thực hiện, góp phần nâng cao nhận thức cho người lao động, người sử dụng lao động trong việc thành lập,

tham gia, hoạt động trong các tổ chức đại diện của mình đảm bảo đúng tôn chỉ, mục đích theo quy định.”Đài phát thanh và truyền hình tỉnh, Báo Hải Dương.

16. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

16.1. Tiếp tục tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, người lao động trong các doanh nghiệp tích cực tham gia xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ; giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lao động, quan hệ lao động tại các địa phương, đơn vị.

16.2. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện Đề án “Phát triển quan hệ lao động trên địa bàn tỉnh Hải Dương đến năm 2025 và giai đoạn 2026-2030”.

17. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

17.1. Chủ trì thực hiện các nội dung:

- Rà soát, bổ sung, sửa đổi chức năng nhiệm vụ của bộ phận quản lý nhà nước về quan hệ lao động thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố. Bố trí cán bộ thực hiện công tác về quan hệ lao động.

- Chủ động nắm bắt các thông tin về tranh chấp lao động, đình công; phân công đầu mối tiếp nhận yêu cầu giải quyết tranh chấp lao động và yêu cầu hỗ trợ quan hệ lao động; xây dựng phương án và chủ động thực hiện nhiệm vụ giải quyết tranh chấp lao động, đình công, hỗ trợ phát triển quan hệ lao động theo quy định của pháp luật.

- Hàng năm, rà soát xây dựng kế hoạch tuyển chọn hòa giải viên lao động gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh; Triển khai thực hiện kế hoạch tuyển chọn hòa giải viên lao động của UBND tỉnh; bố trí kinh phí cho hoạt động của đội ngũ Hòa giải viên lao động trên địa bàn.

- Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra chấp hành pháp luật lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm pháp luật.

17.2. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ:

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động cho người lao động và người sử dụng lao động trên địa bàn.

- Triển khai thực hiện Đề án “Phát triển quan hệ lao động trên địa bàn tỉnh Hải Dương đến năm 2025 và giai đoạn 2026-2030”.

- Quy hoạch và bố trí quỹ đất để phát triển nhà ở đối với người lao động có thu nhập thấp, đặc biệt người lao động tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Quyết định số 416/QĐ-TTg ngày 25/03/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong tình hình mới của

UBND tỉnh Hải Dương, yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện. Báo cáo kết quả triển khai định kỳ trước ngày 30/11 hằng năm về UBND tỉnh (*qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội*).

Trong quá trình triển khai thực hiện, kịp thời phản hồi khó khăn, vướng mắc về UBND tỉnh (*qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội*) để tổng hợp, xem xét, tháo gỡ./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐ-TB&XH;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Báo Hải Dương, Đài PT&TH tỉnh;
- Các tổ chức đại diện người sử dụng lao động;
- Liên đoàn lao động tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.Lai (9)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Hùng